

Lào Cai, ngày 22 tháng 06 năm 2024

Số: 677/VNPT-LCI-HĐTL-KTKH

THÔNG BÁO

V/v Lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản thanh lý

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 17/11/2016;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/05/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 290/QĐ-VNPTLC-KT-KH ngày 29/06/2021 của Viễn thông Lào Cai về việc thanh lý tài sản cố định, vật tư, công cụ đợt 1 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 474/QĐ-VNPTLC-KT-KH ngày 28/09/2021 của Viễn thông Lào Cai về việc thanh lý tài sản cố định, vật tư, công cụ đợt 2 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 290/QĐ-VNPTLC-KT-KH ngày 28/06/2022 của Viễn thông Lào Cai về việc thanh lý tài sản cố định, vật tư, công cụ đợt 1 năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 664/QĐ-VNPTLC-HĐTL-KTKH ngày 29/12/2023 của Viễn thông Lào Cai về việc thanh lý tài sản cố định, vật tư, công cụ năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 195/QĐ-VNPTLC-HĐTL-KTKH ngày 08/04/2024 của Viễn thông Lào Cai về việc thanh lý tài sản cố định xe ô tô năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 361/QĐ-VNPT-LCI-HĐTL-KTKH ngày 21/06/2024 của Viễn thông Lào Cai về việc Phê duyệt giá khởi điểm và bước giá bán đấu giá tài sản thanh lý Lô số 1: “Accu cũ hỏng thanh lý” và Lô số 2: “Tài sản cố định, vật tư, công cụ dụng cụ thanh lý”;

Viễn thông Lào Cai thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản chuyên nghiệp với các nội dung cụ thể như sau :

1. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá :

- Tên đơn vị : Viễn thông Lào Cai.
- Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá :

Lô số 1 : “Accu cũ hỏng thanh lý” (Phụ lục 1)

- Số lượng : 126 bình accu các loại.
- Chất lượng : Tài sản cũ, hỏng, thu hồi không có nhu cầu sử dụng.

Lô số 2 : “Tài sản cố định, vật tư, công cụ dụng cụ thanh lý” (Phụ lục 2)

- Số lượng : 2 Xe ô tô đã qua sử dụng, modem, linh kiện, máy tính, máy in, máy phát điện, điều hòa, tủ hộp, hàng rào sắt, công cụ dụng cụ, vật tư cũ hỏng các loại...

- Chất lượng : Tài sản cố định, vật tư, công cụ dụng cụ cũ, hỏng, thu hồi không có nhu cầu sử dụng.

3. Giá khởi điểm:

Lô số 1 : “Accu cũ hỏng thanh lý” (Phụ lục 1)

- Giá khởi điểm : **77.027.000 đồng** (đã bao gồm thuế VAT)

(Bằng chữ : Bảy mươi bảy triệu, không trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

Lô số 2 : “Tài sản cố định, vật tư, công cụ dụng cụ thanh lý” (Phụ lục 2)

- Giá khởi điểm : **328.863.600 đồng** (đã bao gồm thuế VAT)

(Bằng chữ : Ba trăm hai mươi tám triệu, tám trăm sáu mươi ba nghìn, sáu trăm đồng).

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá:

Các tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng các tiêu chí theo quy định tại khoản 4, điều 56 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH-14 ngày 17/11/2016 do Quốc hội ban hành và các quy định của pháp luật về việc bán đấu giá tài sản; Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, gồm:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.
- Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.
- Năng lực, kinh nghiệm và uy tín trong tổ chức đấu giá tài sản.
- Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp.
- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ tư pháp công bố.
- Nhóm tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do Viễn thông Lào Cai quyết định.

5. Phương pháp đánh giá để lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Việc đánh giá dựa trên bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản tại điều 5, phụ lục I, ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản và khoản 4, điều 56 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH-14 ngày 17/11/2016 do Quốc hội ban hành.

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử....)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá.	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
4	<i>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</i>	1,0
5	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (<i>Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án</i>)	22,0
1	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i>	4,0
2	<i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người thanh gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4,0
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá</i>	4,0
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng cường mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1; 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành công các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã được thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3,0
8	<i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</i>	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	<i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i>	3,0
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	4,0
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định:	5,0
	<i>Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 20/06/2024 có tối thiểu 01 cuộc đấu giá tài sản thành công thuộc 1 trong các đơn vị của VNPT</i>	5,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	<i>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>

- Tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức có tổng điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại. Trường hợp có từ 02 tổ chức đấu giá tài sản trở lên có tổng điểm cao nhất bằng nhau thì Viễn thông Lào Cai sẽ xem xét quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó.

- Trường hợp chỉ có 01 tổ chức đấu giá tài sản nộp hồ sơ thì VNPT Lào Cai vẫn thực hiện chấm điểm theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ tư pháp.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá mà tổ chức đấu giá tài sản được chọn không đến làm thủ tục để ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản thì xem như tổ chức đấu giá tài sản từ chối ký hợp đồng với Viễn thông Lào Cai. Viễn thông Lào Cai sẽ tiến hành lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản có các tiêu chí phù hợp xếp thứ 2 (sau tổ chức xếp thứ nhất được chọn) để ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản.

6. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ, quy cách hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

a) Thời gian nộp hồ sơ: Tổ chức đấu giá nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện từ ngày 24/06/2024 đến ngày 27/06/2024 (trong giờ hành chính các ngày trừ thứ bảy, chủ

nhật). Hồ sơ đến sau 17h00' ngày 27/06/2024 được coi là không hợp lệ và sẽ không được xét lựa chọn.

b) Địa điểm nộp hồ sơ:

- Phòng Kế toán-Kế hoạch Viễn thông Lào Cai; Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Điện thoại liên hệ: 02143 832 973 hoặc Ms Thủy 091 888 1719.

c) Quy cách hồ sơ: Tổ chức đấu giá nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá bao gồm đầy đủ thông tin các tiêu chí, bố cục trình bày nội dung hồ sơ theo thứ tự các tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá quy định tại Phụ lục I kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. Hồ sơ được đóng quyển có đầy đủ tài liệu hợp pháp chứng minh năng lực được để trong phong bì dán kín niêm phong.

Lưu ý:

- Người đến nộp hồ sơ đăng ký phải mang theo giấy giới thiệu và bản chụp chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu (mang bản gốc đi để đối chiếu); Không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được lựa chọn.

- Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản chỉ được thông báo cho đơn vị được lựa chọn, hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá không được hoàn trả trong mọi trường hợp.

Viễn thông Lào Cai thông báo để các Tổ chức đấu giá tài sản được biết và nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá tài sản theo quy định của Pháp luật.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Công TTĐTQG về ĐGTS;
- Trang TTĐT VNPT Lào Cai;
- Lãnh đạo VNPT Lào Cai (b/c);
- Lưu VT, HĐTL, KT-KH (TLT-2b).

GIÁM ĐỐC

Số eOFFICE: 501379/VBKS-VBG.

Trần Minh Đức